

Số: 322 /KH-UBND

Lào Cai, ngày 10 tháng 12 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 – 2021” trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Thực hiện Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 19/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021”; Quyết định số 843/QĐ-BCA-V19 ngày 06/3/2018 của Bộ Công an ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án; Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đồng bộ các biện pháp, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các đối tượng đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm. Phấn đấu đến năm 2021, cơ bản đạt được các mục tiêu của Đề án, góp phần thực hiện có hiệu quả chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 được ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tổ chức triển khai đúng quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, sát với đặc thù của các nhóm đối tượng, tình hình thực tiễn tại các cơ sở, địa phương.

3. Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các chủ thể được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, tổ chức, địa phương có liên quan, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội; các nội dung đề án phải đảm bảo tính khả thi để Đề án được thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả, thiết thực. Đồng thời chú trọng lồng ghép, kết hợp với các Chương trình, đề án có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

1.1. Xây dựng, ban hành kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh Lào Cai.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

1.2. Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh Lào Cai.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Thời gian sơ kết: Năm 2019; thời gian tổng kết: Năm 2021.

1.3. Điều phối hoạt động chung của Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh Lào Cai.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Tổ chức Điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng

Các sở, ban, ngành, các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm điều tra, khảo sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật của từng nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý, giáo dục, cải tạo theo quy định của pháp luật, cụ thể:

2.1. Nhóm 1: Người đang chấp hành hình phạt tù (người chấp hành phạt tù tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh, Nhà tạm giữ thuộc Công an các huyện, thành phố), người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc.

+ Số cũ năm trước chuyển sang.

+ Số mới tiếp nhận trong năm.

+ Số chấp hành xong trong năm.

+ Số còn lại chuyển năm liền kê theo dõi, quản lý

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

2.2. Nhóm 2 : Người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người mới ra tù tái

hòa nhập cộng đồng (chấp hành xong hình phạt tù trong các Trại giam, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ; Người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; người được đặc xá về địa bàn Lào Cai cư trú, làm ăn sinh sống)

- + Số cũ năm trước chuyển sang.
- + Số mới tiếp nhận trong năm.
- + Số chấp hành xong trong năm.
- + Số còn lại chuyển năm liền kề theo dõi, quản lý
- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

2.3. Nhóm 3: Người bị áp dụng các biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội

- + Số cũ năm trước chuyển sang.
- + Số mới tiếp nhận trong năm.
- + Số chấp hành xong trong năm.
- + Số còn lại chuyển năm liền kề theo dõi, quản lý.
- Cơ quan thực hiện: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

3. Rà soát, đề xuất, sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao và đúng định hướng

Lựa chọn, áp dụng hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, trong đó cần tăng cường các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp, tư vấn pháp luật, các hình thức thông qua phương tiện thông tin đại chúng và ứng dụng công nghệ thông tin, cấp phát tài liệu thiết yếu với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu (một số tài liệu có thể phiên dịch theo tiếng đồng bào dân tộc thiểu số).

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh; Sở Tư pháp; Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai và các thành viên của Mặt trận; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân

dân tình; Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Đoàn Luật sư tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Xây dựng, học tập và nhân rộng các mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

5.1. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất thí điểm áp dụng mô hình điểm tại các đơn vị, cơ sở, địa phương còn nhiều khó khăn, bất cập trong phổ biến, giáo dục pháp luật để tập trung tháo gỡ những tồn tại, hạn chế góp phần nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh; Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Đoàn Luật sư tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018, 2019.

5.2. Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả trong và ngoài nước, phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng của Đề án

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh; Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Đoàn Luật sư tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018, 2019.

5.3. Đánh giá hiệu quả của các mô hình điểm và tổ chức nhân rộng các mô hình đạt hiệu quả tốt.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh; Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Đoàn Luật sư tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020, 2021.

6. Tổ chức biên soạn, in, cấp phát tài liệu, tờ rơi, tờ gấp pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và đào tạo; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai và các thành viên của Mặt trận; Đoàn Luật sư tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Xây dựng các chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng, gắn với ứng dụng công nghệ thông tin

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh; Sở Tư pháp; Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Sở Thông Tin và Truyền thông; Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai và các thành viên của Mặt trận; Hội phụ

nữ tình; Tỉnh Đoàn; Hội Nông dân tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho các đối tượng của Đề án bằng nhiều hình thức

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh; Sở Tư pháp; Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai và các thành viên của Mặt trận; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Đoàn Luật sư tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

9. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho các chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương, cán bộ, cá nhân được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và đội ngũ hội viên các đoàn thể trên địa bàn

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Công an tỉnh; Sở Tư pháp; Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Đoàn Luật sư tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

10. Rà soát nhu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ thực hiện Đề án và trang bị theo yêu cầu thực tế của các cơ sở, địa phương bảo đảm đầu tư có trọng điểm, tiết kiệm, hiệu quả

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh; Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

11. Khuyến khích, huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

Các sở, ban, ngành, các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn tích cực huy động, tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước tham gia các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án thông qua các chương trình phổ biến, tư vấn pháp luật, tư vấn tâm lý, tư vấn, hỗ trợ việc làm, cung cấp tài liệu, trang thiết bị phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật...theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện của từng cơ sở, địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh; Sở Lao động – Thương binh và xã hội; Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo, thực hiện kế hoạch;

tổng kết tình hình, kết quả thực hiện, tiến hành sơ kết, tổng kết đúng thời gian quy định.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, các tổ chức, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch; hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày 10/11 để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Kinh phí phục vụ triển khai thực hiện Đề án được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Sở Tài chính phối hợp với Sở Tư pháp, Công an tỉnh và các ngành có liên quan tổ chức thực hiện lập dự toán đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ được phân công trong Đề án và thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/10/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Yêu cầu các các sở, ban, ngành, các tổ chức, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động phối hợp với Công an tỉnh triển khai có hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn phát sinh, đề nghị phản ánh về Công an tỉnh để kịp thời báo cáo UBND tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo. /

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Tòa án ND tỉnh, Viện kiểm sát ND tỉnh;
- Công an tỉnh (PC10);
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lào Cai, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, TH1,4, VX3, NC1. *Th*

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Hưng